

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HS-ST

Ngày: 20/11/2019

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Văn Nhân**.

2/ Ông **Phan Ngọc Đáng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố CT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận BT, thành phố CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 689/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh B (B Chử)**, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 tại CT.

Nơi cư trú: Số 12A/11, đường LHP, khu vực 4, phường BT, quận BT, thành phố CT; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hữu Ch, sinh năm 1945 và bà Trương Thị X, sinh năm 1959; Bị cáo có 03 người anh, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019 tại Nhà tạm giữ Công an quận BT.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Chí Q**, sinh năm 1994; Địa chỉ: số 556/8/6, đường CMT8, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT.

* Người làm chứng:

1/ Phạm Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 14B/1, khu vực 1, phường BT, quận BT, thành phố C T. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam CB, tỉnh BT.

2/ Phan Trần Khánh T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 47/7, đường BHN, khu vực 3, phường BT, quận BT, thành phố CT. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam PH, tỉnh TG.

3/ Phạm Thế H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số 2/44, đường CMT8, khu vực 5, phường CK, quận NK, thành phố CT. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam PH, tỉnh TG.

4/ Thạch Ngọc T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số 48/23, đường Nguyễn Trãi, khu vực 1, phường AH, quận NK, thành phố CT. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam K5.

5/ Huỳnh Thanh D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: số 556/8/6A, đường Cách mạng tháng Tám, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT.

Người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/8/2019 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, công an quận BT, thành phố CT kết hợp công an phường BHN kiểm tra hành chính nhà số 556/8/6, đường CMT8, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT phát hiện Trần Thanh B đang có hành vi cất giữ ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp người Trần Thanh B phát hiện: 01 bốp da màu nâu, bên trong có 01 gói nilon không màu được nẹp kính 01 đầu có chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy đá) nên lập biên bản thu giữ.

Ngoài ra lực lượng chức năng còn thu giữ: 02 chai nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy trong đó có 01 chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh bên trong nỏ có chứa tinh thể màu nâu (nghĩ là ma túy); 01 bọc màu xanh bên trong có chứa 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 02 quạt gas; 02 điện thoại di động (01 điện thoại ITEL màu đen bên trong có sim: 0901 049 878 và 0907 143 033; 01 điện thoại Nokia màu xám bên trong có 02 sim: 0939 515122 và 0934 951 051).

Căn cứ kết luận số 548/KL - PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT kết luận:

Gói 1: Tinh thể màu nâu bên trong nỏ thủy tinh gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh B là ma túy, khối lượng 0,1222 gam, loại Methamphetamine;

Gói 2: Tinh thể không màu bên trong bọc nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh B là ma túy, khối lượng 1,5682 gam, loại Methamphetamine;

Quá trình điều tra Trần Thanh B thừa nhận: B là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân B mua ma túy của các đối tượng: H, T1 M, HT (đều không rõ nhân thân lai lịch) với số lượng lớn về phân nhỏ bán lại cho người mua. Từ đầu năm 2017 B bắt đầu bán ma túy cho những người nghiện trên địa bàn quận Bình Thuỷ như đường TQD, đường NVD. Cách thức giao dịch là những người mua điện thoại cho B thông qua số 0939 515 122 hoặc số 0934 951 051 và nói số tiền muốn mua, nếu B đồng ý bán thì sẽ hẹn địa điểm giao hoặc đến nơi B ở trọ gần Trường mầm non PL, người mua để tiền qua khe cửa sổ B sẽ ném ma túy ra cho người mua. Trong quá trình mua bán có Thạch Ngọc T (D) giúp B thực hiện, cụ thể khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/01/2019 có người điện cho B để mua ma túy, B kêu T đi giao ma túy dùm. Giá gói ma túy là 400.000 đồng, B cho T 100.000 đồng, số tiền còn lại sẽ đưa cho B. Do người mua ma túy không biết đường nên B đưa điện thoại số 0934.951.051 để T liên lạc giao ma túy. T lấy ma túy và điện thoại đi ra đầu hẻm nhỏ gần Trường mầm non PL nằm trên đường NVD, phường AT, quận BT thì bị bắt. Sau khi T bị bắt khoảng 01 tuần thì B phục hồi số 0934.951.051 để tiếp tục thực hiện hành vi mua bán ma túy. Sau đó, do nhà trọ tại cạnh Trường mầm non PL sửa lại nên B không ở nơi cố định mà ngủ tại các nhà nghỉ tại quận BT để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng ngày 20/8/2019 B đến nhà Lê Chí Q tại nhà số 556/8/6, đường CMT8, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT để ở nhờ, đến khoảng ngày 26/8/2019 B gặp Huy (không rõ tên họ và địa chỉ cụ thể) ở thành phố HCM xuống CT chơi, sau đó Huy có cho B 01 gói ma túy, B cất giữ vào trong bóp màu nâu nhằm mục đích bán lại cho người mua và để sử dụng. Đến trưa ngày 27/8/2019 thì B lấy một ít ma túy để vào nỏ để sử dụng, số còn lại B bỏ vào bóp để cất giữ. Sau khi sử dụng ma túy được một lúc thì bị phát hiện và bắt giữ.

Trong quá trình bán ma túy B đã bán cho nhiều người trong đó xác định được B đã bán cho những người nghiện như: Phan Văn T (T bom) nhiều lần; Phan Trần Khánh T1 03 lần; Huỳnh Thanh D nhiều lần, Phạm Thế H khoảng 10 lần và nhiều đối tượng B không biết mặt và tên do chỉ thông qua điện thoại.

Ngoài ra, còn xác định được Thạch Ngọc T đã đi mua và giao ma túy cho B, cụ thể: T đi thành phố HCM mua ma túy 03 lần với số tiền 10.000.000 đồng, sau đó đem về đưa cho B để phân ra bán cho những người nghiện; T đã nhiều lần giao ma túy cho người nghiện, trong đó xác định được đã giao cho Trần Ngọc Ch tại hẻm cạnh trường mầm non PL, đường NVD, phường AT.

Đối với H, T1 M, HT do chưa rõ nhân thân cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở chứng minh sẽ xử lý sau.

Đối với Thạch Ngọc T, Phan Trần Khánh T1, Phạm Thế H, Phan Văn T hiện đã bị xử lý trong vụ án khác nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Huỳnh Thanh D do không xác định được trọng lượng ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Hiện D đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Chí Q là người cho B đến ở nhờ tại số 556/8/6, đường Cách mạng tháng tám, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT do Q không biết B có hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Tại Cáo trạng số 95/CT.VKSBT ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT đã truy tố bị cáo Trần Thanh B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Thanh B khai nhận, vì muốn có tiền tiêu xài nên từ đầu năm 2017 đến khi bị bắt bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố CT vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội D và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo B từ 11 năm đến 12 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy, các dụng cụ để sử dụng ma túy, các sim số dùng để liên hệ mua bán ma túy.
- Đề nghị tịch thu sung công 02 điện thoại di động (01 điện thoại ITEL màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xám) do các điện thoại này bị cáo dùng để liên hệ mua và bán ma túy.

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét T1 diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo B tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định B là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân B mua ma túy của các đối tượng: H, T1 M, HT với số lượng lớn về phân nhỏ bán lại cho người mua. Từ đầu năm 2017 B bắt đầu bán ma túy cho những người nghiện trên địa bàn quận BT như đường TQD, đường NVD. Cách thức giao dịch là những người mua điện thoại cho B thông qua số 0939 515 122 hoặc số 0934 951 051 và nói số tiền muốn mua, nếu B đồng ý bán thì sẽ hẹn địa điểm giao hoặc đến nơi B ở trọ gần Trường mầm non PL, người mua để tiền qua khe cửa sổ B sẽ ném ma túy ra cho người mua. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các con nghiện như Phan Trần Khánh T1 (BL 56), Phạm Thế H (BL 69-71), Phan Văn T (BL 84),... Ngày 20/8/2019 B đến nhà Lê Chí Q tại nhà số 556/8/6, đường CMT8, khu vực 2, phường BHN, quận BT, thành phố CT để ở nhờ, ngày 27/8/2019 sau khi kiểm tra hành chính phát hiện B đang tàng trữ ma túy trong người để sử dụng và bán cho các con nghiện. Công an đã lập biên bản và thu giữ ma túy trong bóp da của B và trong nỏ thủy tinh B vừa sử dụng. Theo kết luận số 548/KL - PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT kết luận:

Gói 1: Tinh thể màu nâu bên trong nỏ thủy tinh gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh B là ma túy, khối lượng 0,1222 gam, loại Methamphetamine;

Gói 2: Tinh thể không màu bên trong bọc nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh B là ma túy, khối lượng 1,5682 gam, loại Methamphetamine;

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Trần Thanh B đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo B đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều con nghiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội.

[4] Bị cáo B là thanh niên trẻ, khỏe, lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp để tự nuôi sống bản thân mình, bị cáo nghiện ma túy nên đã mua bán trái phép chất ma túy để lấy ma túy sử dụng và lấy tiền tiêu xài, bị cáo đã tiếp tay gieo cái chết trắng cho nhiều người, trong một khoảng thời gian dài. Thiết

ngiht cần có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 548G1 có khối lượng còn lại sau giám định M1: 0,1039 gam và gói niêm phong số 548G2/KL-PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT có khối lượng còn lại sau giám định M2: 1,5264 gam, loại Methamphetamine.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chai nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy trong đó có 01 chai nhựa có gắn nổ thủy tinh; 01 bọc màu xanh bên trong có chứa 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 02 quạt gas; các sim số: 0939 515 122 và 0934 951 051; 0901 049 878 và 0907 143 033, 01 bóp da màu nâu.

- Tịch thu sung công 02 điện thoại di động (01 điện thoại ITEL màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xám) bị cáo dùng để liên hệ mua bán ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có việc làm và không có thu nhập.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Điểm b,c khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh B (B Chữ) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Thanh B 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2019.

Về xử lý vật chứng:

***Áp dụng:** Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 548G1 có khối lượng còn lại sau giám định M1: 0,1039 gam và gói niêm phong số 548G2/KL-PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố CT có khối lượng còn lại sau giám định M2: 1,5264 gam, loại Methamphetamine; 02 chai nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy trong đó có 01 chai nhựa có gắn nổ thủy tinh; 01 bọc màu xanh bên trong có chứa 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 02 quạt gas; các sim số:

0939 515122 và 0934 951 051; 0901 049 878 và 0907 143 033, 01 bóp da màu nâu.

- Tịch thu sung công 02 điện thoại di động (01 điện thoại ITEL màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xám).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố CT xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

** Nơi nhận:*

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. BT, TP. CT;
- VKSND TP. CT;
- Thi hành án DS Quận BT;
- Sở Tư pháp TP.CT;
- Nhà tạm giữ - CA Q.BT;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà